

# THÔNG TIN CHUNG





Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH  
DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI

Giấy chứng nhận đăng : 0106973513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành  
ký doanh nghiệp số phố Hà Nội cấp

Vốn điều lệ (tại ngày : 79.199.990.000đ  
31/12/2020)

Vốn chủ sở hữu (tại ngày : 120.402.135.435đ  
31/12/2020)

Địa chỉ : Số 8C đường Đinh Công Tráng, Phường Phan  
Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại : 04 3933 3992

Số fax : 04 3933 2892

Website : nuocsachso3hn.vn

Mã cổ phiếu : NS3 (niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán  
Hà Nội - HNX)

Logo :



## Quá trình hình thành, phát triển và các mốc sự kiện quan trọng

**1994**

Ngày 17/04/1994, Công ty Kinh doanh nước sạch Hoàn Kiếm được thành lập, trực thuộc Công ty TNHH MTV Nước Sạch Hà Nội

**2015**

- Ngày 01/09/2015, Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần với mức vốn điều lệ là: 55 tỷ đồng

- Ngày 17/12/2015, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành công văn số 7825/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng

**2016**

- Ngày 02/12/2016, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán.

- Ngày 26/12/2016 là ngày giao dịch đầu tiên trên thị trường chứng khoán của công ty.

**2018**

Ngày 27/03/2018 Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có công văn số 1280/UBND - KT chấp thuận kết quả thoái vốn của công ty TNHH MTV nước sạch Hà Nội tại công ty CP sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội.

**2020**

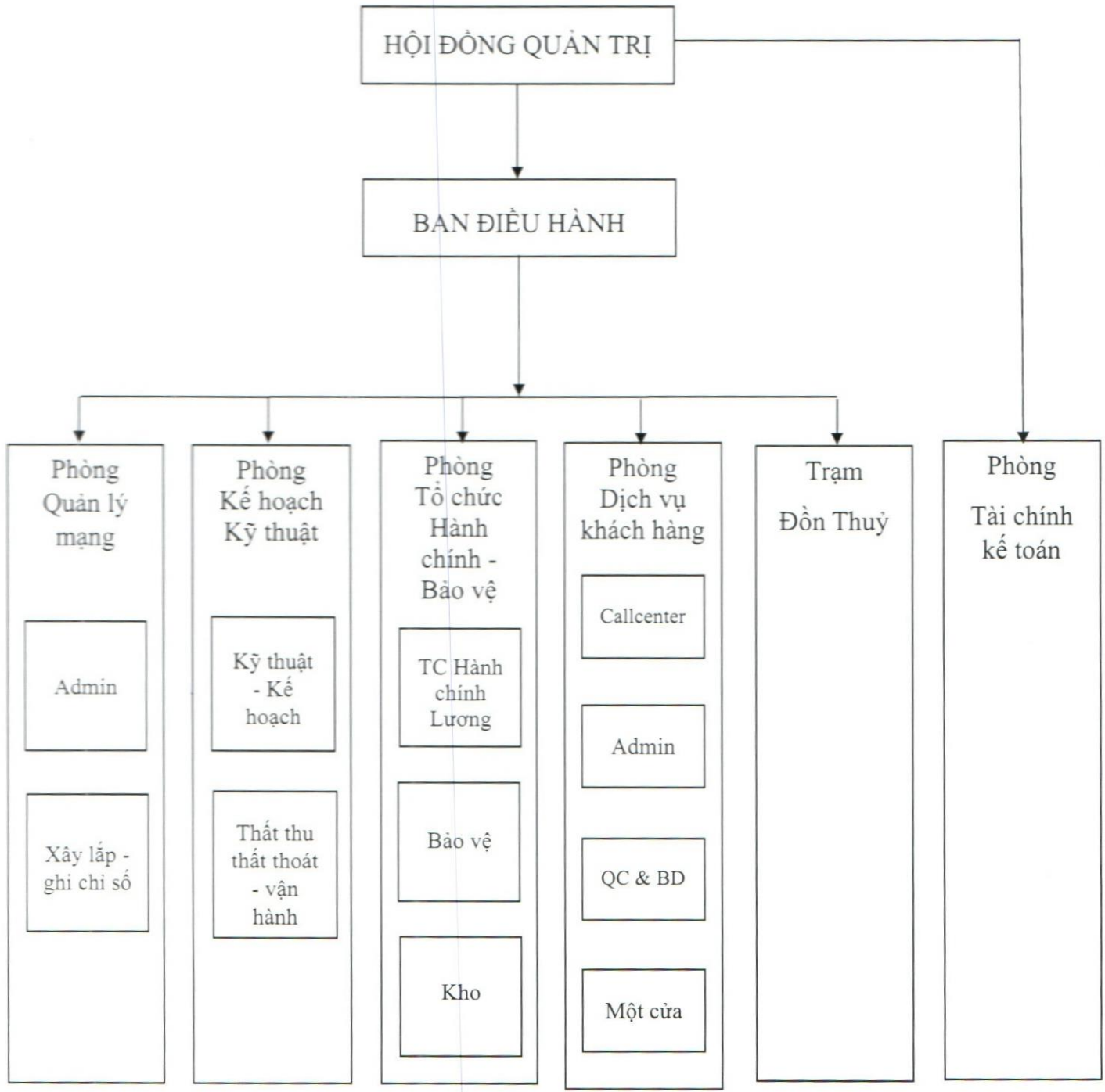
Tại thời điểm 31/12/2020 vốn điều lệ của công ty đã tăng từ 55 tỷ đồng lên 79,199 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018, 2019.

## Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh sản phẩm nước sạch.
- Địa bàn kinh doanh: Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
- Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính:
  - + Sản xuất và kinh doanh nước sạch;
  - + Sản xuất và sửa chữa đường ống và phụ kiện về chuyên ngành nước;
  - + Thiết kế, thi công, sửa chữa, lắp đặt trạm nước nhỏ và đường ống cấp nước quy mô vừa theo yêu cầu khách hàng.



# MÔ HÌNH TỔ CHỨC



SẢN XUẤT SỐ 3

## **Chiến lược ngành nước**

- Mặc dù Việt Nam đã cải thiện đáng kể tình trạng cấp nước trong những năm qua, nhu cầu tiếp cận nước sạch của người dân vẫn chưa được đáp ứng đủ. Theo thống kê, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước qua hệ thống nước tập trung trung bình là 84.5% (dao động từ khoảng 57% đến 98%). Tổng công suất thiết kế của hệ thống cấp nước đô thị trên cả nước mới đạt 8.5 triệu m<sup>3</sup>/ngày đêm. Lượng nước tiêu thụ bình quân là 108 lít/người/ngày, thấp hơn nhiều so với mức 220 lít/người/ngày của các nước trong khu vực. Ở các khu vực nông thôn, chỉ mới có 39% dân số được dùng nước sạch đạt tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn.

- Theo quy hoạch phát triển cấp nước cho các khu đô thị và công nghiệp đến năm 2025, Việt Nam hướng đến các mục tiêu sau: (i) Tỷ lệ tiếp cận nước sạch được cung cấp tập trung ở khu vực đô thị là 100%, với tiêu chuẩn tiêu thụ là 120l/người/ngày và chất lượng nước luôn đảm bảo đạt chuẩn; (ii) Tỷ lệ tiếp cận nước sạch, an toàn ở nông thôn đạt 75%, (iii) tỷ lệ thất thoát nước giảm xuống dưới 15% và hệ thống cấp nước hoạt động liên tục, chịu được áp lực cấp nước 24/24.

**Để đạt được các mục tiêu đó, chiến lược công ty trong ngành nước cho những năm tới như sau:**

- Tăng hiệu quả hoạt động đầu tư thông qua việc triển khai và quản lý tốt các dự án chống thất thoát thất thu, tăng cường công tác tìm kiếm rò rỉ, đảm bảo chất lượng nước và gia tăng chất lượng dịch vụ khách hàng, áp dụng công nghệ thông tin vào các quản trị, vận hành, tăng cường quản trị tài chính để cải thiện hiệu quả hoạt động;

- Đảm bảo hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỉ lệ nước thất thoát;

- Phát triển nguồn nhân lực nội tại, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và môi trường lành mạnh, tích cực khuyến khích cán bộ nhân viên phát triển, vận dụng tối đa kiến thức, kinh nghiệm đã có, kết hợp với thế mạnh về công nghệ, kỹ thuật, tài chính, quản trị... của các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để đạt hiệu quả tối ưu hoạt động vận hành và phát triển dự án.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, ngang tầm với các công ty cấp nước hàng đầu trong nước.



## **Rủi ro**

### **Rủi ro đặc thù**

#### ***Rủi ro thất thoát nước***

Hệ thống cấp nước của Công ty được đặt ngầm dưới đất, qua thời gian sử dụng sẽ xảy ra các sự cố vỡ đường ống, rò rỉ đường ống gây thất thoát nước trong quá trình cung cấp nước từ nhà máy đến các hộ dân.

Như vậy, tỷ lệ nước thu được tiền của Công ty sẽ bị giảm xuống, làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện nay Công ty đang tích cực triển khai các công tác chống thất thu thất thoát để tăng tỷ lệ thu tiền nước, từ đó tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

#### ***Rủi ro chính sách giá bán nước***

Để đảm bảo ổn định về an sinh xã hội, giá bán nước sạch được các cơ quan quản lý nhà nước khống chế rất chặt chẽ và có quy định khung giá bán nước trong từng thời kỳ, doanh nghiệp kinh doanh nước sạch không thể tự chủ động tăng giá bán nước vượt khung giá đã quy định. Do vậy, với một địa bàn đã ổn định về dân cư thì doanh thu của doanh nghiệp kinh doanh nước sạch không thể tăng trưởng mạnh nếu không có sự tăng giá. Mặt khác, nếu giá chi phí đầu vào cho sản xuất tăng lên, với giá bán nước không được điều chỉnh tăng tương ứng thì lợi nhuận của doanh nghiệp sẽ bị sụt giảm.

### **Rủi ro khác**

- Thời tiết diễn biến bất thường nên ảnh hưởng đến việc vận hành mạng lưới ổn định, bên cạnh đó ảnh hưởng của các yếu tố khách quan khác như dịch bệnh tác động đến khách hàng sử dụng nước và Quận Hoàn Kiếm là trung tâm kinh tế, du lịch của Thủ đô do đó trực tiếp ảnh hưởng đến doanh thu của công ty

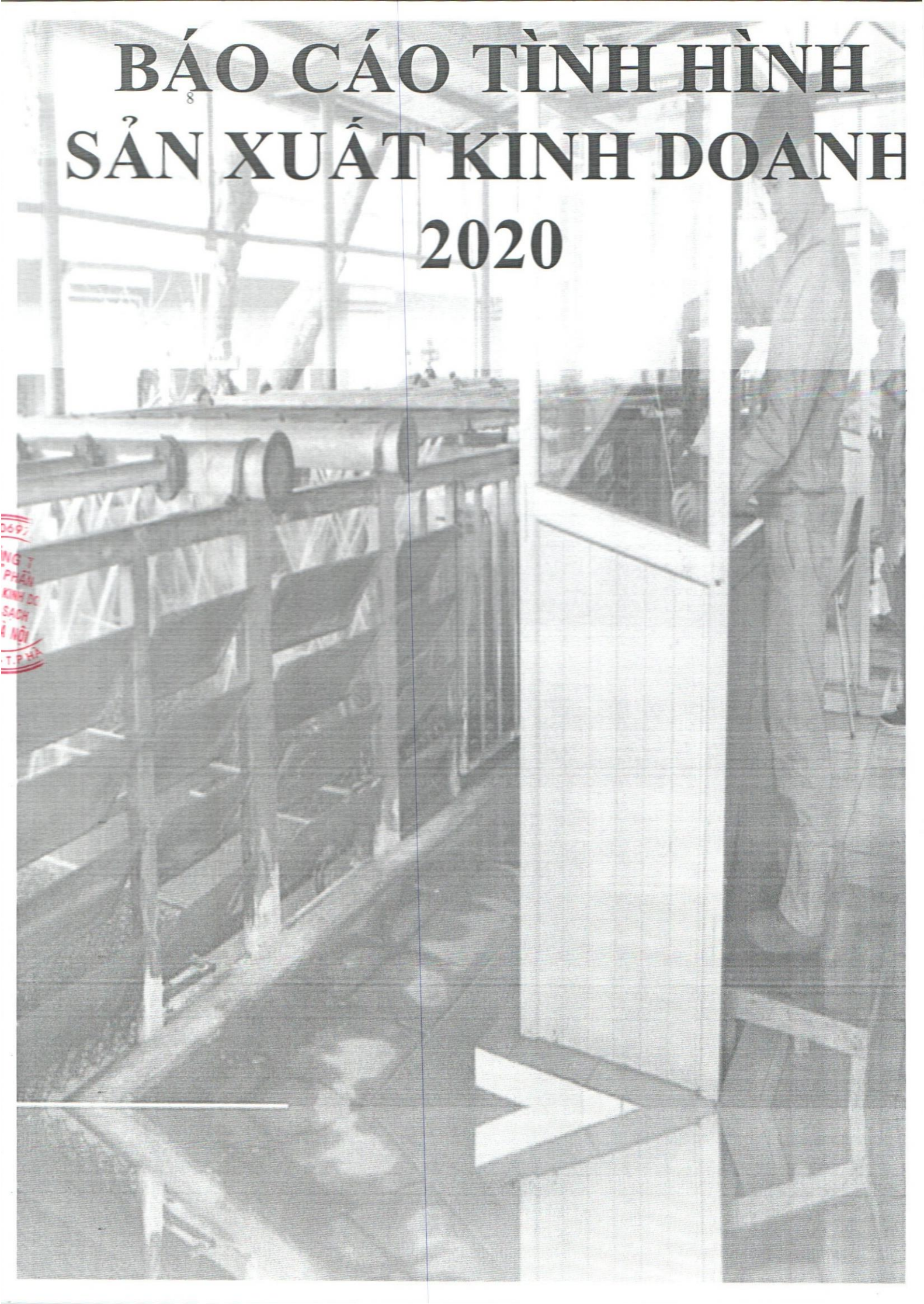
- Nguồn nước cấp của công ty chiếm đến gần 80% là nước mua buôn, do đó việc điều hành mạng lưới cấp nước của công ty không được chủ động mà phụ thuộc nhiều vào áp lực cũng như lưu lượng nước cấp từ Công ty nước sạch Hà Nội.

- Ảnh hưởng của các đơn vị thi công hạ ngầm công trình điện, thoát nước... cũng là một yếu tố rủi ro về sự xâm nhập vào hệ thống cấp nước (Vỡ ống, nước nhiễm bẩn...)



# BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020

0697  
NG 7  
PHẦN  
KINH DO  
SÁCH  
NỘI  
T.P.HÀ





## Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

### Đánh giá khái quát

Dưới sự giám sát chặt chẽ và chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng với sự điều hành linh hoạt, sáng tạo của Ban Giám đốc, tuy nhiên do chịu sự ảnh hưởng khách quan của tình hình dịch bệnh COVID 19 nên trong năm qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 còn có hạn chế.

### Kết quả cụ thể

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần	triệu đồng	174.130	140.617
Giá vốn hàng bán	triệu đồng	98.510	80.333
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	19.837	8.433
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	17.872	7.746
Mức cổ tức	%	20	

### Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

#### Sản phẩm dịch vụ chủ yếu của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh nước sạch;
- Sản xuất và sửa chữa đường ống và phụ kiện về chuyên ngành nước;
- Thiết kế, thi công, sửa chữa, lắp đặt trạm nước nhỏ và đường ống cấp nước quy mô vừa theo yêu cầu của khách hàng.

## Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

- Doanh thu thuần

➤ Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Doanh thu thuần	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
1	Kinh doanh nước	169.305	99,25	173.475	99,62	140.139	99,66
2	Xây lắp	1.275	0,75	610	0,35	477	0,34
3	Khác	2	0	45	0,03		
<b>Tổng</b>		<b>163.881</b>	<b>170.582</b>	<b>100</b>	<b>174.130</b>	<b>100</b>	<b>140.617</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, 2018, 2019 của Công ty)

Doanh thu của Công ty được đóng góp chủ yếu từ hoạt động kinh doanh và dịch vụ nước, luôn chiếm tỷ trọng rất cao trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Cụ thể, các năm 2018, 2019 và năm 2020 hoạt động này luôn đóng góp trên 99% trong tổng doanh thu của Công ty. Ngoài hoạt động kinh doanh nước Công ty còn phát triển hoạt động xây lắp và các hoạt động khác, tuy nhiên doanh thu đến từ các hoạt động này thường chiếm tỷ trọng khá nhỏ (dưới 1%) trên tổng doanh thu của Công ty.

- Doanh thu và lợi nhuận gộp

• Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần	<b>170.582</b>	<b>174.130</b>	<b>140.617</b>
Lợi nhuận gộp	<b>73.648</b>	<b>75.620</b>	<b>60.284</b>
Biên lợi nhuận gộp	<b>43,17</b>	<b>43,42</b>	<b>42,88</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 và 2020 của Công ty)



### Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra

Chỉ tiêu	DVT	KH 2020	TH 2020	TH 2020/KH 2020
Doanh thu thuần	Triệu đồng	178.021	140.617	78,99
Chi phí hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	160.309	140.441	87,61
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	22.296	8.433	37,82
Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	2.229	687	30,83
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.067	7.746	38,60 %

Trong năm qua bên cạnh những lợi thế là một quận trung tâm của Thủ đô, tập trung lượng lớn khách du lịch đến thăm quan nhưng chính trong thời điểm này khi gặp điều kiện bất lợi do tình hình dịch bệnh lại chính là nguyên nhân gây ảnh hưởng lớn đến doanh thu của công ty từ đó kéo theo giá nước bình quân giảm.

Cùng với việc Công ty có Trạm Đồn Thủy tạo ra nguồn nước tự sản xuất chiếm 23.63% nguồn cấp vào nên Công ty đã chủ động điều tiết nguồn cấp nước. Với việc sản lượng nước sản xuất trong năm 2020 đạt 100,84% so với năm 2019 hơn nữa giá thành sản xuất thấp đã góp phần đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

### Tổ chức và nhân sự

#### • Thống kê nhân sự

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động đến 31/12/2020: 74 người

- Mức lương bình quân của người lao động: 14.063.000 đ/người

#### Thu nhập bình quân của người lao động qua các năm

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Số lao động	111	103	90	81
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	13.610.000	13.228.000	13.946.000	14.063.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội)

- Luân chuyển 11 nhân viên giữa các bộ phận, 18 người nghỉ chế độ.

Công ty luôn chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức Công ty được sắp xếp bố trí hợp lý, tinh giảm gọn nhẹ, tiết kiệm nguồn nhân lực. Ban Giám

độc giao trách nhiệm và giao quyền chủ động cho cán bộ quản lý từng đơn vị và phòng ban chức năng, do đó bộ máy Công ty luôn vận hành có hiệu quả tốt.

- **Chế độ việc làm**

- Các CBCNV được sắp xếp bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động; Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- 100% CBCNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định nhiệm hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, nghỉ phép...v.v. và các chế độ khen thưởng phúc lợi khác); khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu tại các cơ sở uy tín.

- Trang bị đầy đủ phương tiện làm việc: đồng phục, bảo hộ lao động, các máy móc phụ vụ công việc.

- Tổ chức đào tạo huấn luyện với nhiều nội dung đa dạng, thiết thực nhằm nâng cao kiến thức cho CBCNV.

- **Chính sách tiền lương**

- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức: lương thời gian, lương sản phẩm và khoán công việc. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

- Công ty trả lương căn cứ vào năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng bộ phận lao động, đồng thời căn cứ vào sự đóng gippa của mỗi cá nhân trong hoạt động của bộ phận.

- Khuyến khích những người làm tốt, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, tay nghề giỏi, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- **Chính sách khen thưởng, phúc lợi**

- Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty họp bình xét các tập thể, cá nhân xuất sắc để khen thưởng bằng tiền.

- Ngoài các chính sách lương, thưởng, Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động đi thăm quan du lịch hàng năm; phối hợp với tập đoàn DNP tổ chức



các giải thi đấu thể thao, động viên , khuyến khích CBCNV tham gia rèn luyện để tăng cường sức khỏe.

- Thỏa ước lao động tập thể đã được Công ty xây dựng và đăng ký với cơ quan quản lý lao động theo đúng quy định của Pháp luật

• **Những thay đổi trong ban điều hành**

- Ông Nguyễn Danh Hiếu tái bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, ông Nguyễn Đình Tiến Giám đốc công ty về nghỉ chế độ đồng thời rút khỏi chức danh thành viên HĐQT

- Bổ nhiệm ông Lê Văn Luyện Phó Giám đốc công ty lên giữ chức vụ Giám đốc công ty.

- Bổ nhiệm 01 lãnh đạo - ông Trịnh Ba Duy lên giữ chức vụ Phó Giám đốc công ty.

• **Chính sách cổ tức**

- HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

- Theo đó cổ tức năm 2019 được chi trả như sau:

+ Tỷ lệ cổ tức: 20%/cổ phiếu

+ Hình thức thanh toán: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

• **Chế độ chính sách đối với người lao động**

- Đảm bảo 100% CBCNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (BHXH, BHYT, nghỉ ốm, nghỉ phép, nghỉ chế độ...) và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác (khám sức khỏe định kỳ...)

- CBCNV được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của người lao động.

- Công tác huấn luyện, đào tạo luôn được Ban lãnh đạo coi trọng, xem như một trong những ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao kỹ năng và trình độ, giúp người lao động tiếp thu kiến thức mới, từ đó nâng cao năng suất lao động.

### **Công tác dịch vụ cấp nước và chăm sóc khách hàng:**

- Cùng với việc ứng dụng các phần mềm Quản lý hiện có như Quản lý khách hàng, phần mềm ghi chỉ số đồng hồ trên điện thoại di động, hóa đơn điện tử, ... đã áp dụng từ năm 2019, Công ty luôn có một đội ngũ IT hỗ trợ để theo kịp xu hướng ứng dụng công nghệ 4.0 của xã hội, giúp nhân viên thực hiện công việc qua điện thoại di động, nhận được đầy đủ thông tin hỗ trợ công việc; giúp công ty giảm nhân lực trong khâu trung gian, quản lý và giám sát tốt quá trình/kết quả công việc.

- Tháng 7 năm 2020 đã triển khai thêm công tác kinh doanh mới tạo công việc mới để nâng cao doanh thu và mức thu nhập cho người lao động.

- Ngoài ra, Công ty còn mở rộng, đa dạng hóa các kênh thanh toán, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng.

### **Tình hình hoạt động tại các công ty con, công ty liên kết.**

Không có

### **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **• Thực hiện đầu tư XDCB năm 2020:**

TT	Dự án	ĐV tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
1	DA cải tạo Ô23A KV2 (Chuyển tiếp 2019 )	Triệu đồng	6 000	2 335	Theo KQKT
2	DA cải tạo Ô22A KV1	Triệu đồng	6 734	3 017	Theo KQKT
3	DA kết hợp với BQL quận HK	Triệu đồng	500	670	
	<b>Tổng cộng</b>	Triệu đồng	<b>13 234</b>	<b>6 022</b>	



• Thực hiện đầu tư vốn sửa chữa lớn phân bổ năm 2020:

TT	Dự án	ĐV tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Ghi chú
1	DA cải tạo Ô23A KV2 (Chuyển tiếp 2019 )	Triệu đồng	1 000	188	Theo KQKT
2	DA cải tạo Ô22A KV1	Triệu đồng		179	Theo KQKT
3	DA kết hợp với BQL quận HK	Triệu đồng	500	88	
	<b>Tổng cộng</b>	Triệu đồng	<b>1 500</b>	<b>455</b>	

**Tình hình tài chính**

**Tình hình tài chính trong năm 2020**

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	
		Giá trị (đồng)	Giá trị (đồng)
Tổng giá trị tài sản	333.306.108.432	337.985.476.884	333.306.108.432
Vốn chủ sở hữu	112.655.835.803	120.402.135.435	112.655.835.803
Doanh thu thuần	174.130.073.213	140.617.759.167	174.130.073.213
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	19.465.508.405	7.495.137.256	19.465.508.405
Lợi nhuận khác	372.188.501	938.508.314	372.188.501
Lợi nhuận trước thuế	19.837.696.906	8.433.645.570	19.837.696.906
Lợi nhuận sau thuế	17.872.783.012	7.746.299.632	17.872.783.012

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 và năm 2020 của Công ty)

## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,01	1,44	1,13
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,92	1,36	1,11
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,70	0,66	0,64
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	2,31	1,96	1,81
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	16,50	25,25	20,97
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,54	0,52	0,42
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,14	10,26	5,51
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	18,25	15,86	6,43
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,52	5,36	2,29
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	12,52	11,18	5,33

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 và 2020 CTCP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội)

## Công tác khác:

### Vốn điều lệ và tình hình sử dụng vốn:

- Trong năm, Công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020, theo đó vốn điều lệ của Công ty đã tăng từ 66 tỷ lên 79,1 tỷ tăng 20%.
- Tình hình sử dụng vốn đã được thể hiện đầy đủ trong Báo cáo tài chính 2020 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán Công ty TNHH Grant Thornton (Vietnam).





# **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

0.0  
S  
DANK



## Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

### Đánh giá những thuận lợi:

- Quận Hoàn Kiếm có nhiều lợi thế, nhỏ, gọn, khách hàng tập trung dễ quản lý. Đây là quận có hoạt động dịch vụ thương mại, trung tâm của thủ đô với nhiều nhà hàng, khách sạn kinh doanh, khách hàng có nhu cầu sử dụng lớn như bệnh viện Việt Đức, bệnh viện Phụ sản Trung ương... Nhu cầu dùng nước nhiều, đơn giá nước cao.
- Có tỷ trọng m<sup>3</sup> nước thu tiền giá kinh doanh, dịch vụ cao chiếm 31,89% tổng sản lượng nước thu tiền
- Nguồn cấp nước thuận lợi, trong đó có nguồn nước tự sản xuất của trạm Đồn Thủy chiếm hơn 20% nguồn cấp vào nên Công ty đã chủ động điều tiết nguồn cấp nước, giá thành thấp đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Nhân viên giao dịch trực tiếp với khách hàng tận tâm, chu đáo, tôn trọng khách hàng.

### Đánh giá những khó khăn:

- Hệ thống mạng lưới cấp nước tuy đã được cải tạo qua nhiều giai đoạn song vẫn chưa đồng bộ và còn một số khu vực đã cải tạo từ nhiều, vẫn còn các hệ thống cấp nước bằng ống thép tráng kẽm chính cũng là một yếu tố khó khăn trong việc vận hành mạng lưới cấp nước, gây thất thoát ngầm.

Công tác ghi đọc đồng hồ gặp nhiều khó khăn do địa thế chật hẹp, vướng hàng hóa nên không thuận tiện cho nhân viên ghi đọc chỉ số.

Là quận trung tâm phố cổ nên công tác sửa chữa, cải tạo cấp nước, cắt bị nguồn nước, thay thế đồng hồ ABC, di chuyển đồng hồ... còn gặp nhiều khó khăn về việc cấp phép đào hệ đá khu vực phố cổ Quận Hoàn Kiếm. Công tác phát triển khách hàng gần như không đáng kể.

- Năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn khi Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID19. Các nhà hàng, khách sạn đóng cửa do đó đã ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty.



**Kết quả hoạt động kinh doanh so với kế hoạch**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	TH 2020	KH 2020	% Đạt kế hoạch
Doanh thu thuần	Triệu đồng	174.130	140.617	178.021	78,99
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.837	8.433	22.296	37,82
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	17.872	7.746	20.067	38,60
Mức cố tức	%	20	0		

**Doanh thu**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2020	KH 2020	% TH 2020/KH 2020
	<b>Tổng doanh thu</b>	Triệu đồng	148.886	182.606	81,53
1	Doanh thu tiền nước (không bao gồm thuế, phí)	Triệu đồng	140.139	177.411	78,99
2	Xây lắp, Bồi hoàn, HĐTC, khác (không bao gồm thuế, phí)	Triệu đồng	8.747	5.195	168,37

Tình hình tài chính

\* Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		% Tăng/Giảm
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Tài sản ngắn hạn	67.271.092.202	20,18	217.111.596.805	64,24	322,74
Tài sản dài hạn	266.035.016.230	79,82	120.873.880.079	35,76	45,44
<b>Tổng tài sản</b>	<b>333.306.108.432</b>	<b>100.00</b>	<b>337.985.476.884</b>	<b>100</b>	<b>101,40</b>

\* Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		% Tăng/Giảm
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Nợ ngắn hạn	46.567.938.519	21,10	192.901.704.335	88,66	414,24
Nợ dài hạn	174.082.334.110	78,90	24.681.637.114	11,34	14,18
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>220.650.272.629</b>	<b>100.00</b>	<b>217.583.341.449</b>	<b>100.00</b>	<b>98,61</b>

100  
 CÔNG  
 CỔ PHẦN  
 ĐẦU TƯ KINH  
 ĐOẠCH SẠCH  
 HÀ NỘI  
 T.P.



# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



SẢN XUẤT  
MÀ  
SỐ 3  
HÀNG KIẾM

## **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty 2020**

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Năm qua, HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò chủ đạo, đã đưa ra những định hướng, chiến lược quan trọng giúp Công ty phát triển bền vững.

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đã ban hành 08 Nghị Quyết phục vụ công tác quản trị Công ty. Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc “đa số” và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định.

Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy chế Quản trị nội bộ đã ban hành. Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.

Hình thức giám sát: Tổ chức họp định kỳ hàng tháng với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng tháng

Về công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn;

Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm toán nội bộ;

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ứng trung thực tình hình hoạt động của Công ty;





Năm 2020 được nhận định là một năm có nhiều bất lợi đặc biệt là đối với Công ty nước sạch số 3 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Doanh thu của công ty giảm hơn 20% so với cùng kỳ do nhiều nhà hàng, khách sạn đóng cửa cùng các hoạt động giãn cách xã hội khác. Số liệu một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Chênh lệch (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	174.130	140.617	80,75
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	17.872	7.746	43,34

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2020 theo nghị quyết ĐH ĐCĐ hầu hết Công ty chưa đạt được. Số liệu cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	% Thực hiện KH 2020
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	140.617	178.021	78,99
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7.746	20.067	38,60
3	Tỷ lệ cổ tức 2019 (dự kiến)	%			
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	79	79	100
5	Tỷ lệ nước thu tiền	%	84,67	85	99,61

06  
 NG  
 PHÂN  
 KINH ĐC  
 ACH  
 NỘI  
 PHÁT

## **Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị**

### **Mục tiêu**

HDQT nhận định năm 2021 là một năm vẫn còn nhiều khó khăn do tiếp tục ảnh hưởng của dịch Covid-19 trong đó hoạt động sản xuất kinh doanh ngành nước của Công ty nước sạch số 3 chịu ảnh hưởng nghiêm trọng. Do đó, HDQT đưa ra định hướng tập trung nguồn lực đảm bảo hoạt động liên tục của công ty, tích cực sát sao cùng Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu:

- Đảm bảo hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỉ lệ thất thoát nước
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng;
- Xây dựng Công ty hoạt động vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên gia giỏi.

### **Định hướng**

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty để vận hành mạng lưới cấp nước hiệu quả, ổn định dịch vụ cấp nước, tăng tỷ lệ nước thu tiền đạt 84.6 % trong năm 2021;
- Sắp xếp tổ chức nhân sự phù hợp với kế hoạch sử dụng lao động và năng lực, trình độ chuyên môn, tổ chức tuyển dụng và đào tạo có hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;
- Phát huy vai trò làm chủ thực sự của các cổ đông trong việc giám sát đối với doanh nghiệp;
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động, kích thích sản xuất phát triển và kinh doanh hiệu quả hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.



- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý điều hành, đảm bảo hoạt động công ty phát triển, hiệu quả;
- Chi đạo đầy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

### **Giải pháp thực hiện**

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bao gồm:

- Phương án quản lý mạng lưới cấp nước hiệu quả trên cơ sở quản lý được 100% vận hành mạng;
- Phương án nâng cao hiệu quả vận hành mạng lưới cấp nước;
- Phương án nâng cao chất lượng công tác thanh kiểm tra nội bộ chống thất thoát, thất thu nước sạch và thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty;
- Đẩy nhanh công tác triển khai các dự án chống thất thoát thất thu theo kế hoạch;
- Các giải pháp nâng cao công tác quản lý, chăm sóc khách hàng, dịch vụ công;
- Quan tâm công tác quan hệ cộng đồng, quan hệ công tác tốt với các cơ quan quản lý nhà nước, địa phương và quan tâm đến các mục tiêu trách nhiệm xã hội;
- Áp dụng công nghệ thông tin, triển khai hệ thống phân tích và quản trị dữ liệu tập trung, phát triển hệ thống ERP toàn diện cho ngành nước, từng bước hiện đại hóa và số hóa công ty, nâng cao chất lượng phục vụ đảm bảo công ty phát triển bền vững;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp và môi trường làm việc tích cực, hiện đại, quyết liệt, tăng cường đào tạo phát triển nhân sự để xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp, vững mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài của công ty;



# BÁO CÁO QUẢN TRỊ

118-C.I.C.P.  
M \* O \* H





### Cơ cấu cổ đông

Cổ phiếu của Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán NS3.

Tại thời điểm 31/12/2020 vốn điều lệ của NS3 là 79.199.990.000 đồng được chia thành 7.919.999 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng. Hình thức tăng vốn: Công ty phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty phê duyệt.

Theo danh sách cổ đông tại ngày 18/11/2020

Nội dung	Số lượng CP nắm giữ	% sở hữu
Cổ đông Nhà nước		
<b>1. TRONG NƯỚC</b>		
a. Cá nhân	832.200	12.61
b. Tổ chức	5.700.000	86.36
<b>2. NƯỚC NGOÀI</b>		
a. Cá nhân	0	
b. Tổ chức	67.800	1.03
<b>TỔNG SỐ LƯỢNG CP NIÊM YẾT</b>	<b>6.600.000</b>	<b>100</b>
<b>CỔ ĐÔNG LỚN</b>		
Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP	5.700.000	86.36
<b>TỔNG</b>	<b>4.750.000</b>	<b>86.36</b>

STT	Sở hữu của ban lãnh đạo	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	% sở hữu
1	Nguyễn Danh Hiếu	Chủ tịch	0	0
2	Nguyễn Thế Minh	Thành viên	0	0
3	Lê Tuấn	Thành viên	0	0
4	Ngô Thành Chung	Thành viên	0	0
5	Nguyễn Sinh Dũng Thắng	Thành viên	0	0
6	Vũ Thúy Hà	Kế toán trưởng	0	0
	<b>Tổng</b>		<b>0</b>	<b>0</b>

### Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Danh Hiếu	Chủ tịch	05/06/2020	
2	Nguyễn Đình Tiến	Thành viên		05/06/2020
3	Nguyễn Thế Minh	Thành viên	05/06/2020	
4	Lê Tuấn	Thành viên	05/06/2020	
5	Ngô Thành Chung	Thành viên	05/06/2020	
6	Nguyễn Sinh Dũng Thắng	Thành viên	05/06/2020	

Các tiêu bản trực thuộc Hội đồng quản trị  
Công ty không có các tiêu bản trực thuộc Hội đồng quản trị.

### Danh sách Ban Điều hành

STT	Thành viên BKS	Chức vụ
1	Nguyễn Danh Hiếu	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Văn Luyện	Giám đốc
3	Trịnh Ba Duy	Phó Giám đốc
4	Vũ Thúy Hà	Kế toán trưởng

### Thành viên Ban kiểm toán nội bộ

STT	Thành viên ban kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thế Minh	Trưởng ban	05/06/2020	
2	Lê Tuấn	Thành viên	05/06/2020	
3	Phạm Vân Khánh	Thành viên	05/06/2020	



### Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKTNB và BGD

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Tổng số tiền thù lao	Mức thù lao bình quân 1 người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	0	0
2	Thành viên HĐQT	5	12	0	0
3	Thành viên BKTNB	3	12	0	0
<b>Tổng cộng</b>				<b>0</b>	<b>0</b>

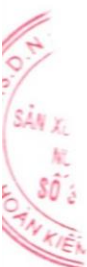
#### Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ về Công bố thông tin
- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông
- Xây dựng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty bám sát theo Luật

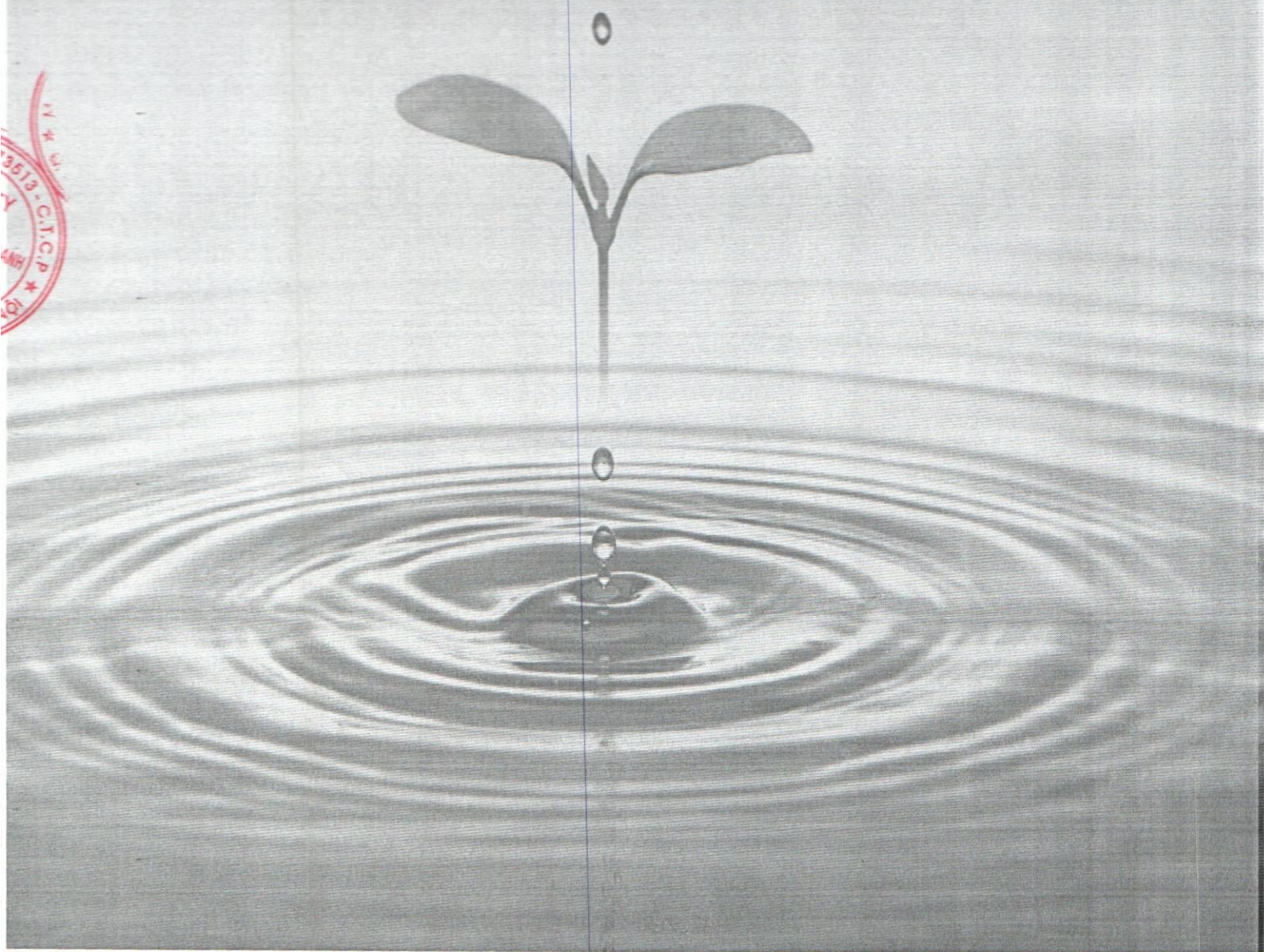
Doanh Nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP là Nghị số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT – BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017.

Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.





**CÔNG TY NƯỚC SẠCH  
SỐ 3 HÀ NỘI  
VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI**





## **Phát triển bền vững luôn gắn với trách nhiệm trước cộng đồng**

Cùng nằm trong sự vận động chung của xã hội, tất cả các cá thể bao gồm doanh nghiệp đều tự nhận thức được rằng việc đóng góp cho cộng đồng, chung tay thúc đẩy phát triển một xã hội văn minh, tiến bộ là trách nhiệm và là giá trị cơ bản của sự tồn tại.

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty nước sạch số 3 Hà Nội đang ngày càng hoàn thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng,...) hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép, góp một phần không nhỏ vào sự xanh - sạch - đẹp của Thủ đô Hà Nội - trái tim của cả nước.

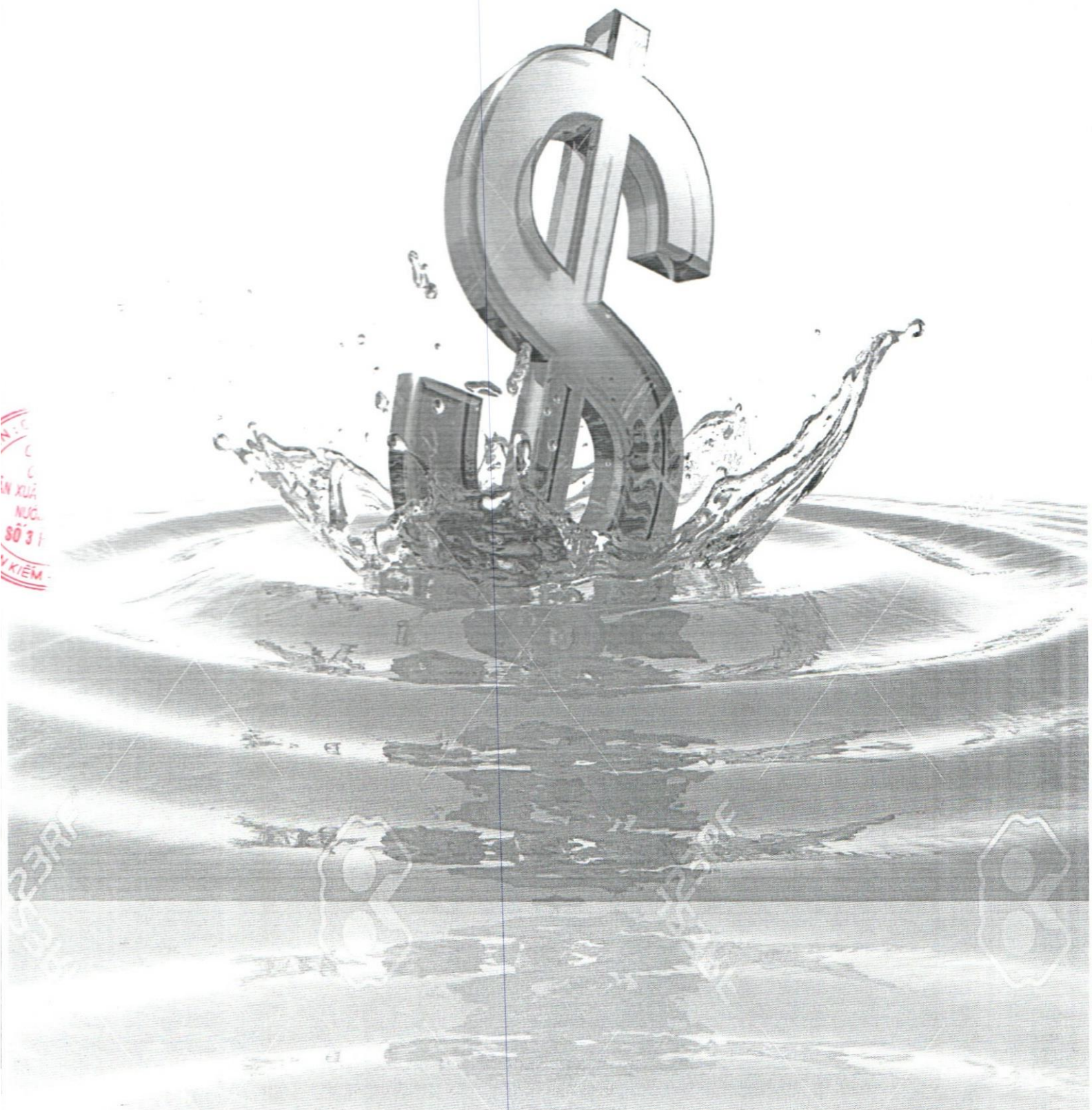
Cùng với việc trong năm 2019 Công ty đã lắp đặt 04 trụ uống nước tại vòi tại các địa điểm công cộng Vườn hoa Lý Thái Tổ, Chợ Đồng Xuân, Vườn hoa Tây Sơn, Chợ Hàng Da trong năm 2020 Công ty đã hoàn thành thêm và đưa vào sử dụng 04 trụ uống nước tại vòi tại quanh khu vực Hồ Hoàn Kiếm: ngã tư Hàng Khay - Lê Thái Tổ, vườn hoa Đinh Tiên Hoàng - Đền Ngọc Sơn, đường đôi Đinh Tiên Hoàng, vườn hoa Lý Thái Tổ - Hàng Trống.

Ngoài ra công tác thực hiện từ thiện xã hội vẫn luôn đc duy trì hàng năm. Trong năm 2020 Công ty đã tham ra các hoạt động như: quỹ vì biển đảo Việt Nam, quỹ trẻ em khuyết tật, Dioxin, quỹ đồng bào lũ lụt miền Trung, quỹ “Đền ơn đáp nghĩa năm 2020”, quỹ “Vì người nghèo Trung ương” v..v với tổng số tiền hơn 105 triệu đồng do Công ty và cá nhân cán bộ công nhân viên tự nguyện đóng góp.

Chính nhờ các hoạt động trên đồng thời với việc cung cấp tốt dịch vụ cấp nước đến từng khách hàng do đó Công ty luôn nhận được sự đánh giá cao của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận Hoàn Kiếm là doanh nghiệp phục vụ cấp nước tốt cho nhân dân Thủ đô trong năm 2020.

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

IN XUA  
NUOC  
SỐ 31  
KIEM





## **Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## **Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm kiểm toán đã được Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 công bố thông tin, đăng tải chi tiết trên Website công ty theo quy định.

(đường dẫn: <http://nuocsachso3hn.vn/bao-cao-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-nam-2020-463.htm> )

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH**

**NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI**

**Người đại diện theo pháp luật**



**Nguyễn Danh Hiếu**